



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG

AVIATION CONTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 200/8 – Nguyễn Sơn – Bồ Đề - Long Biên – Hà Nội * ĐT: 04-8.721145 Fax: 04-8.271926

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

1. Thành phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần và hoạt động của các thành viên HĐQT:

Hội đồng quản trị công ty năm 2018 gồm có 05 thành viên, trong đó:

- | | |
|-------------------------|--|
| + Ông Nguyễn Viết Thắng | Chủ tịch HĐQT, sở hữu 460.000 CP bằng 17,34% |
| + Ông Trịnh Hữu Thảo | Ủy viên HĐQT, sở hữu 0 CP |
| + Ông Phan Văn Minh | Ủy viên HĐQT, TGD, sở hữu 0CP |
| + Ông Lý Lâm Duy | Ủy viên HĐQT, sở hữu 659.450 CP bằng 24,86% |
| + Ông Khổng Minh Dũng | Ủy viên HĐQT, sở hữu 398.000 CP bằng 15% |

Trong năm 2018 để phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội cổ đông, HĐQT công ty CP Công trình Hàng không đã tổ chức các cuộc họp để thảo luận phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT giám sát chỉ đạo ban Giám đốc, các đơn vị quản lý, bám sát thị trường, đưa ra các biện pháp thích ứng để khai thác hiệu quả. Trong quá trình định hướng chỉ đạo công ty thực hiện KHSX, các thành viên HĐQT thường xuyên có các buổi làm việc cùng ban kiểm soát để trao đổi tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa cần thiết để tránh rủi ro. Do đó kết quả cuối cùng, công ty đã hoàn thành được kế hoạch sản xuất kinh doanh, đáp ứng được nguyện vọng của các cổ đông và người lao động.

2. Nội dung hoạt động trong năm:

Nội dung các phiên họp chính thức của HĐQT năm 2018:

- Ngày 24/01/2018 họp về các nội dung: Chấm dứt HĐLĐ với giám đốc xí nghiệp ; Xem xét thông qua dự thảo BCTC và công nợ năm 2017; thực hiện SXKD năm 2017 và KHSXKD năm 2018; về Phê duyệt quy chế lương thưởng trong công ty TNHH MTV Xây lắp Kinh doanh điện sửa đổi; Xem xét và thông qua kết quả SXKD năm 2017, KHSXKD năm 2018 và điều lệ sửa đổi công ty điện.

- Ngày 24/05/2018 họp về nội dung: Thông qua BCTC hợp nhất, công ty mẹ, công ty con năm 2017; Xem xét KHSXKD năm 2018 công ty mẹ, công ty con; và việc xem xét Dự thảo điều lệ công ty con; Xem xét phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018 và các tài liệu chuẩn bị họp ĐHCĐ năm 2018.

- Ngày 5/7/2018 họp với các nội dung Phân phối lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2018 (công ty mẹ và công ty con) ; Kế hoạch SXKD năm 2018 (cty mẹ và công ty con) ; về việc Xử lý công nợ tồn đọng quá hạn ; Tiếp thu kiến nghị ban kiểm soát ; Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2018 ; Ban hành điều lệ công ty con sửa đổi và Hạn mức tín dụng 2018-2019

- Ngày 26/11/2018 họp các nội dung liên quan đến việc phê duyệt vốn đầu tư hoàn thành công trình “Xây dựng nhà văn phòng, kho xưởng xí nghiệp Điện, cải tạo thu hoạch trạm trung gian- Công ty CP Công trình HK” ; Phê duyệt vốn đầu tư dự án “Xây dựng tuyến điện trung thế và trạm biến áp gia đình năm 2018-1” ; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018 và Xem xét kinh phí thu hồi công nợ và nộp phạt hành chính.

PHẦN II

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

I. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2018.

1. Những yếu tố tác động, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và hoạt động của Công ty trong năm 2018

- Trong những năm qua nền kinh tế trong nước có nhiều biến động phức tạp ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Mặc dù trong năm 2018, tình hình kinh tế vĩ mô trong nước đã ổn định hơn, lạm phát được kiềm chế, lãi suất cho vay nhìn chung đã giảm đáng kể so với những năm trước nhưng các doanh nghiệp ngành xây dựng vẫn phải đối mặt với những khó khăn và thách thức lớn. Tình hình suy giảm đầu tư trong nước ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp xây dựng.

- Công ty Cổ phần Công trình Hàng không là một doanh nghiệp xây dựng hoạt động với quy mô nhỏ, số lượng lao động ít, trang thiết bị phục vụ thi công hạn chế, thiếu đồng bộ, lạc hậu và kém năng suất dẫn đến năng lực cạnh tranh thấp, vì vậy gặp rất nhiều khó khăn trong việc đấu thầu, thực hiện thi công các công trình.

- Những năm gần đây, Nhà nước thắt chặt đầu tư công và tăng quy mô đấu thầu nên đã ảnh hưởng đến công tác tìm kiếm và trúng thầu công trình của công ty cùng với các quy định, quy chế mới ban hành trong đấu thầu đã ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu xây lắp và việc khai thác thị trường của Công ty. Phần lớn nguồn công việc của công ty trong những năm qua là khai thác từ các công trình xây dựng có quy mô nhỏ, hoạt động quản lý kinh doanh điện và dịch vụ kho bãi.

- Công ty thành viên Xây lắp kinh doanh điện hoạt động phát triển ổn định, mức tăng trưởng có nhiều triển vọng nhưng trong quá trình vận hành vẫn phát sinh nhiều chi phí, do phần lớn thiết bị hệ thống vận hành được đầu tư xây dựng đã lâu và lạc hậu thiếu đồng bộ, nên phải đầu tư bổ sung phát triển và duy trì hệ thống để đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, đáp ứng nhu cầu khách hàng nên lợi nhuận chưa cao.

- Hiện tại đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành sản xuất của các đơn vị trong Công ty đã từng bước được cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu về cả

số lượng và chất lượng nhất là cán bộ quản lý về lĩnh vực xây lắp, điều này đã làm ảnh hưởng và hạn chế rất nhiều trong công tác cạnh tranh tìm kiếm công việc.

- Trong năm 2018 công ty gần như không mở rộng, phát triển khai thác các công việc mới trong ngành xây lắp mà chủ yếu tập trung cho việc tái cơ cấu, ổn định tổ chức và xử lý công nợ tồn đọng. Phần lớn nguồn công việc của công ty trong năm qua là hoạt động quản lý kinh doanh điện, dịch vụ kho bãi và các công trình đã được trúng thầu từ những năm trước đang tiếp tục thi công, hoàn thiện.

2. Đánh giá tình hình cụ thể và một số kết quả đạt được:

2.1. Về tổ chức quản lý và nhân lực:

Những năm gần đây, mô hình tổ chức quản lý của công ty luôn duy trì ổn định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công ty. Hội đồng quản trị cùng ban điều hành đã chú trọng thực hiện việc rà soát, sắp xếp, hoàn thiện cơ cấu lại tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh, thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp tinh giản hợp lý bộ máy quản lý. Tuy nhiên trong năm vừa qua công tác quản lý điều hành vẫn còn có những hạn chế nhất định, chưa thực sự phát huy tối đa hiệu quả và gắn bó trách nhiệm cá nhân đối với định hướng và sự phát triển ổn định lâu dài của Công ty.

Trong các chủ trương chung chưa thực sự chú trọng, quan tâm đến công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Chưa nâng cao được chất lượng lao động, đáp ứng nhu cầu phát triển của thị trường. Chưa có chính sách đãi ngộ thỏa đáng nhằm khuyến khích, động viên người lao động nâng cao trách nhiệm, ý thức gắn bó với công ty cũng như phát huy sáng tạo đem lại hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh.

2.2. Về sản xuất kinh doanh:

Trong năm qua, mặc dù còn có rất nhiều những khó khăn và các yếu tố tác động ảnh hưởng đến SXKD của công ty, nhưng với sự cố gắng nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng các cán bộ nhân viên công ty đã giữ vững, duy trì ổn định được sản xuất kinh doanh, đáp ứng các chỉ tiêu kế hoạch đề ra và đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành đã luôn bám sát tình hình kinh doanh thực tế của đơn vị, nỗ lực và linh hoạt trong tìm kiếm công việc, từng bước ổn định, quản lý điều hành trong sản xuất kinh doanh dần được nâng cao, rà soát tiết kiệm tối đa các chi phí, nâng cao hiệu quả để đảm bảo được lợi nhuận và thu nhập ổn định cho người lao động.

Công tác phát triển, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng được chú trọng. Đây mạnh hoạt động kinh doanh dịch vụ kho bãi, nhà xưởng, tạo nguồn thu ổn định và có hiệu quả cho các năm tiếp theo. Hoạt động quản lý kinh doanh điện tại khu vực Gia Lâm hiện nay đã đi vào ổn định, tăng trưởng cả doanh thu và lợi nhuận ở mức khả quan.

Hiện tại hoạt động SXKD của công ty chủ đạo trên 03 lĩnh vực ngành nghề chính là Thi công xây dựng các công trình; quản lý vận hành kinh doanh hệ thống điện tại khu vực sân bay Gia Lâm; kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi.

Tổng doanh thu và thu nhập khác của công ty đạt 107,2% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 105,6% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế trên vốn đầu tư của chủ sở hữu là 8,28%.

Đối với ngành xây lắp các công trình, do xét bối cảnh thực tế và tình hình hiện tại mang nhiều rủi ro về an toàn tài chính, nên trong năm 2018 công ty không có chủ trương phát triển mở rộng thị trường cũng như quy mô sản xuất. Doanh thu xây lắp chủ yếu từ các công trình còn dở dang đang thực hiện từ năm trước chuyển qua. Cắt giảm quy mô hoạt động một số đơn vị xây lắp do nhiều năm hoạt động không hiệu quả để giảm thiểu mức độ rủi ro.

Hoạt động quản lý vận hành kinh doanh điện đã ổn định và từng bước phát triển. Trong năm 2018 đã tập trung các nguồn lực để cải tạo duy trì hệ thống, cung cấp điện an toàn ổn định cho khách hàng. Tuy vậy trong những năm tới cần thiết đầu tư mạnh mẽ để nâng cao chất lượng hệ thống, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và hạ tầng trong khu vực, đảm bảo nhu cầu khách hàng để mở rộng phát triển thị trường mới có thể nâng cao được doanh thu cũng như lợi nhuận. Đối với Công ty TNHH MTV Xây lắp Kinh doanh điện, mặc dù mới được thành lập nhưng trong năm mọi hoạt động quản lý, vận hành kinh doanh điện và thu nhập của người lao động đã đi vào ổn định.

Nhìn chung trong năm qua, về cơ bản Công ty thực hiện đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, giữ vững và phát triển ổn định những ngành nghề kinh doanh có hiệu quả. Tuy nhiên về lâu dài cần thiết có định hướng chiến lược phát triển trọng điểm cụ thể trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tạo đà để thúc đẩy sản xuất phát triển.

2.3. Về công tác quản lý điều hành:

Trong công tác giám sát quản lý điều hành, Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty nhằm đưa ra các chủ trương, định hướng và các biện pháp phù hợp. Luôn tập trung, phối hợp giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt trong việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đảm bảo ổn định phát triển sản xuất và thu nhập cho người lao động, đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty luôn duy trì thường xuyên và phối hợp tốt với Tổ chức Đảng, các tổ chức quần chúng để quản lý điều hành Công ty có hiệu quả. Tham dự và đóng góp những ý kiến chỉ đạo tại các Đại hội Công đoàn, Hội nghị Người lao động của Công ty Mẹ và Công ty thành viên.

2.4. Về xây dựng Quy chế, quy định:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban Giám đốc công ty cùng các phòng ban chức năng tiếp tục rà soát xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định trong công tác quản lý nội bộ, nhằm quy định rõ và chặt chẽ hơn trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo cơ sở pháp lý cho các đơn vị thực hiện, phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của công ty và đảm bảo lợi ích cho người lao động hiện nay, cụ thể:

+ Tháng 01/2018 đã sửa đổi và bổ sung Quy chế trả lương; điều chỉnh hệ thống lương chức danh và phụ cấp trách nhiệm trong công ty điện

2.5. Về công tác quản lý tài chính:

Năm 2019 HĐQT cùng ban điều hành luôn bám sát tình hình thực tế tài chính của doanh nghiệp, điều hành quản lý chặt chẽ, sử dụng nguồn vốn linh hoạt đảm bảo hiệu quả, an toàn tài chính doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh.

2.6. Về công tác chỉ đạo giải quyết thu hồi công nợ.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban điều hành công ty thường xuyên bám sát, triển khai thực hiện liên tục và luôn báo cáo số liệu kịp thời để nắm bắt và giải quyết những vướng mắc nảy sinh trong công tác giải quyết thu hồi công nợ.

Trong năm 2018, HĐQT đã ban hành các văn bản chỉ đạo xem xét và giải quyết công nợ của Công ty trong các kỳ họp. Tuy nhiên, kết quả chưa có chuyển biến tích cực trong các công tác thu hồi công nợ đối với khách hàng tồn đọng lâu năm và công nợ nội bộ. Đưa ra định hướng để tiến tới giải quyết dứt điểm trong các công tác thu hồi công nợ và trách nhiệm của các cá nhân có liên quan đến công nợ.

2.6.1. Nợ phải thu của khách hàng tồn đọng lâu năm:

- Số nợ phải thu hồi tại thời điểm 31/12/2018:

+ Công ty Cơ khí 120	92.257.100đ
+ Công ty CN môi trường (ADETCO)	431.112.768đ
+ Công ty TRAENCO, Bộ Giao thông	675.000.000đ
+ BQLDA thành phố Biên Hòa	1.405.882.577đ
+ Sở Ngoại vụ TPHCM	709.145.021đ
+ Sở Thể dục thể thao TPHCM	1.758.930.952đ
+ Công ty thoát nước đô thị TPHCM	843.225.639đ
+ Công ty 208	141.000.000đ
+ Ban quản lý dự án Mỹ Thuận	1.443.656.344đ
+ Hoạt động kinh doanh điện năm 2005	109.732.627đ

- Nguyên nhân chủ yếu do các Chủ đầu tư chưa hoàn chỉnh phê duyệt tổng quyết toán và một số đối tượng khách hàng có biểu hiện chây ì không trả. Một số công trình thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước và chủ yếu vướng mắc ở khâu chờ cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tổng thể dự án.

2.6.2. Nợ phải thu nội bộ:

- Nợ phải thu nội bộ tại thời điểm 31/12/2018 :

+ Ông Dương Mạnh Hùng:	8.898.009.444 đồng
+ Ông Nguyễn Quốc Hùng:	89.584.793 đồng
+ Ông Vũ Xuân Trường:	73.117.591 đồng
+ Ông Nguyễn Hữu Bình:	131.151.674 đồng
+ Ông Phan Văn Hùng:	52.017.558 đồng
+ Ông Nguyễn Văn Mạnh:	69.610.000 đồng
+ Ông Nguyễn Văn Lập:	542.845.868 đồng
+ Ông Nguyễn Thanh Tùng:	1.388.376.606 đồng

2.6.3. Các biện pháp đã thực hiện về thu hồi công nợ:

- Đối với nợ phải thu của khách hàng tồn đọng lâu năm:

Chỉ đạo phòng Tài chính thực hiện làm rõ vấn đề công nợ để xác định chính xác số liệu đồng thời thành lập tổ thu hồi công nợ trực tiếp đến tận nơi đàm phán hoặc gửi văn bản cho đơn vị nợ đề nghị xác nhận, cam kết.

Trong năm 2018 HĐQT đã giao Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị thi công gấp rút bám sát Chủ đầu tư để thúc đẩy hoàn tất thủ tục và có cam kết thời gian hoàn thành, tuy nhiên do hồ sơ chưa tập hợp đầy đủ nên việc hoàn tất thủ tục cũng gặp nhiều khó khăn. Đối với các đơn vị đã xác nhận nợ nhưng nay do khó khăn về tài chính hoặc đã chuyển địa chỉ ... Công ty tìm đủ mọi cách gấp, đàm phán và có biện pháp giải quyết xử lý nhưng chưa có kết quả.

- Đối với nợ phải thu nội bộ:

+ Tiếp tục đôn đốc xử lý và thu hồi các khoản nợ tạm ứng, các khoản nợ đã đối chiếu và có cam kết trả nợ.

+ Trừ lương và thu nhập đối với cá nhân là người lao động của Công ty.

+ Chỉ đạo việc phân chia khối lượng, hoàn tất hồ sơ quyết toán với Chủ đầu tư đối với các công trình chưa được phân chia khối lượng.

+ Chỉ đạo và tiến hành thanh lý nội bộ tất cả các công trình đủ điều kiện.

+ Đối với công nợ của ông Dương Mạnh Hùng, HĐQT Công ty đã giao Tổng giám đốc tiến hành, chỉ đạo việc hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán, chuyển hồ sơ công nợ ra Tòa án nhân dân. Hiện tại, HĐQT công ty đang xem xét các thủ tục báo giá từ phía công ty Luật liên quan đến quá trình tố tụng để tiến hành triển khai theo đúng quy định pháp luật.

II. Số liệu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của công ty đã được kiểm toán bởi Hãng kiểm toán AASC. Kết quả SXKD đạt được như sau:

Đơn vị tính: 1000 Đồng

STT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So KH 2018 (%)
1	Tổng tài sản		72.526.253	
1.1	Tài sản ngắn hạn		60.252.892	
1.2	Tài sản dài hạn		12.273.362	
2	Tổng nguồn vốn		72.526.253	
2.1	Nợ phải trả		36.024.837	
2.1	Vốn chủ sở hữu	36.434.114	36.501.416	
	- Vốn điều lệ	26.527.686	26.527.686	
	- Quỹ đầu tư phát triển	2.633.642	2.633.642	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.272.786	7.340.089	
3	Doanh thu và thu nhập khác	79.034.458	84.735.551	107,2%
3.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	77.036.017	83.057.253	107,8%
3.2	Doanh thu và thu nhập khác	1.998.441	1.678.297	84,0%

4	Lợi nhuận			
4.1	Lợi nhuận trước thuế	2.603.470	2.749.396	105,6%
4.2	Lợi nhuận sau thuế	2.095.859	2.197.572	104,9%
5	Chỉ tiêu tỷ suất sinh lời			
5.1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu	2,65%	2,61%	
5.2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản		3,03%	
5.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn CSH	5,75%	6,02%	
5.4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	7,90%	8,50%	

PHẦN III

MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

1. Những ảnh hưởng cơ bản:

Dự kiến một số yếu tố khó khăn làm ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019:

- Bối cảnh nền kinh tế trong nước nói chung và trong hoạt động xây lắp nói riêng vẫn khó khăn với việc nhà nước thắt chặt đầu tư công và nâng cao quy mô quản lý trong hoạt động đấu thầu nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tìm kiếm và trúng thầu công trình. Các gói thầu từ 1 tỷ đến 5 tỷ chỉ dành cho những nhà thầu quy mô nhỏ và siêu nhỏ được tham gia đấu thầu, do đó đối với các gói thầu này hiện nay Công ty không được tham gia (do Công ty là doanh nghiệp loại vừa). Điều này làm ảnh hưởng rất lớn đến công tác tìm kiếm công việc của Công ty, vì những năm gần đây các công trình mà Công ty trúng thầu phần lớn là dưới 5 tỷ.

- Với loại hình doanh nghiệp xây dựng có quy mô vốn vừa và nhỏ hiện nay nói chung đều khó khăn trong việc cạnh tranh, tìm kiếm các hợp đồng xây dựng, trong khi đó xu hướng quy mô các công trình ngày càng lớn nên những năm qua các công tác đấu thầu, trúng thầu các công trình đối với công ty là rất thấp do hạn chế về năng lực.

- Năng lực về quy mô xây dựng công trình của công ty thấp, không có thiết bị máy thi công, thiếu nhân lực, khó khăn trong đấu thầu cạnh tranh, tìm kiếm công trình.

- Các xí nghiệp xây lắp Miền Bắc trong năm 2018 nhận được rất ít hợp đồng và giá trị các hợp đồng rất nhỏ (dưới 1 tỷ), không có tiềm năng phát triển mở rộng. Các đơn vị xây lắp phía Nam mặc dù có tên trong mô hình tổ chức hoạt động của công ty nhưng thực tế đã không hoạt động do không còn nhân lực và thiết bị, chủ yếu làm các công tác thanh quyết toán nội bộ các công trình còn lại.

- Hoạt động khai thác dịch vụ kho bãi, nhà xưởng của Công ty đang phải chịu nhiều chi phí khấu hao, sửa chữa, vận hành, tiền thuế và thuê đất...do dự án mới được đầu tư xây dựng và mở rộng diện tích nên lợi nhuận còn thấp.

- Chi phí đầu vào trong sản xuất còn có những biến động như: tiền thuê đất, giá nhiên liệu thay đổi, điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng, đầu tư cải tạo duy trì và phát triển hệ thống thiết bị làm tăng chi phí khấu hao XDCB ... làm ảnh hưởng đến hiệu quả trong SXKD.

- Doanh thu từ thu nhập bất thường như trích dự phòng bảo hành công trình không còn. Đối với khoản doanh thu này những năm trước thường từ 0,9 tỷ-1,7 tỷ.

- Hợp đồng về xây lắp thực hiện dở dang chuyển qua từ năm trước không có.

Mặc dù còn có rất nhiều những khó khăn cho Công ty trong công tác tìm kiếm công việc và duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, nhưng Công ty vẫn bám sát định hướng, xây dựng kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản phù hợp với tình hình thực tế, đồng thời tiếp tục rà soát tiết giảm tối đa các chi phí có thể để đảm bảo chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và thu nhập ổn định cho người lao động.

2. Một số mục tiêu, định hướng cụ thể:

Định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty Công trình Hàng không năm 2019 và những năm tiếp theo là tiếp tục duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. HĐQT công ty sẽ phối hợp với ban Tổng giám đốc công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

- Tăng cường, mở rộng và phát triển tìm kiếm khai thác thị trường xây dựng. Thi công công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả và từng bước nâng cao uy tín Công ty trên thị trường xây lắp.

- Chú trọng việc giữ vững thị trường hiện có, tập trung khai thác lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp, nâng cao uy tín thương hiệu chất lượng sản phẩm.

- Tập chung nâng cao chất lượng quản lý, giảm thiểu tổn thất điện năng, mở rộng mạng lưới phân phối, ổn định và an toàn trong kinh doanh dịch vụ cung ứng điện.

- Giữ vững và phát triển những ngành nghề kinh doanh có hiệu quả. Tận dụng tối đa lợi thế mặt bằng đất đai hiện có của Công ty, khai thác kinh doanh có hiệu quả nhất, tạo nguồn thu ổn định.

- Chú trọng đào tạo năng lực chuyên môn kỹ thuật điện phù hợp đáp ứng cho hoạt động điện an toàn phát triển lâu dài. Ngoài ra cần phải có phương án đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng, hệ thống điện đáp ứng yêu cầu của thành phố Hà Nội và ngành điện.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ trong và ngoài Công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, hoàn thiện xây dựng hệ thống quy chế quản trị doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tiễn công ty. Tiếp tục tăng cường sự chỉ đạo, quản lý giám sát chặt chẽ và đồng bộ trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập trung đổi mới cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, sắp xếp tinh giảm gọn nhẹ nhằm nâng cao hiệu quả, trách nhiệm công tác

điều hành và quản lý. Đẩy mạnh công tác quản lý doanh nghiệp dựa trên cơ sở đào tạo phát triển năng lực, phát triển lao động trở thành những nhân tố hiệu quả.

- Chú trọng công tác quản lý phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật, chất lượng đội ngũ cán bộ, từng bước hoàn thiện bộ máy quản lý của công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa.

- Tiếp tục rà soát xác định biên lao động, tổ chức phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh và xây dựng quy chế trả lương phù hợp để thúc đẩy sản xuất kinh doanh và bảo đảm lợi ích người lao động.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp sau khi được thống nhất, bám sát mục tiêu kinh tế để nỗ lực phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả của công tác đối ngoại nhằm tạo môi trường, điều kiện thuận lợi trên thị trường để phục vụ cho các mục tiêu xây dựng và phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo nâng cao lợi nhuận, an toàn trong sản xuất kinh doanh và mở rộng phát triển thị trường, tăng trưởng kinh tế trên nền tảng vững chắc.

3. Các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch SXKD năm 2019 và biện pháp thực hiện

3.1. Các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất:

Đơn vị tính: 1.000 VNĐ

STT	Danh mục chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	So với TH 2018
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Vốn chủ sở hữu	36.501.416	36.956.198	101,2%
1.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	26.527.686	26.527.686	
1.2	Các quỹ, vốn thuộc vốn chủ sở hữu	9.973.730	10.428.512	104,6%
2	Tổng doanh thu	84.735.551	66.308.835	78,3%
3	Tổng chi phí	81.986.154	65.366.480	79,7%
4	Lợi nhuận trước thuế	2.749.396	942.355	34,3%
5	Thuế TNDN	551.823	188.471	34,2%
6	Lợi nhuận sau thuế	2.197.572	753.884	34,2%
7	Tỷ suất LNTT / vốn đầu tư CSH	10,36%	3,55%	
8	Quỹ dự trữ bổ sung vốn ĐL	0	0	
9	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	165.147	103.499	
11	Quỹ thưởng ban QLDH	130.999	31.417	
12	Bù lỗ năm trước	0	0	
13	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	1.901.426	618.968	
14	Tổng vốn đầu tư	2.151.900	5.196.602	241,5%
14.1	Đầu tư XD cơ bản	2.151.900	5.196.602	

14.2	Mua sắm tài sản	0	0	
14.3	Đầu tư tài chính	0	0	
15	Tổng quỹ lương	4.010.904	4.328.381	107,9%
16	Số lao động bình quân (người)	61	55	90,2%
16.1	Trong đó: AVICON	28	22	
16.2	Cty xây lắp KD điện	33	33	

3.2 Biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Căn cứ vào định hướng sản xuất kinh doanh năm 2019 và các năm tiếp theo nói trên, Biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

+ Về sản xuất kinh doanh:

- Tăng cường đẩy mạnh công tác tìm kiếm khai thác thị trường xây dựng. Duy trì ổn định và củng cố các mối quan hệ với các đối tác là khách hàng truyền thống.

- Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch và phương hướng thực hiện, nắm bắt tình hình thị trường để quản lý, điều chỉnh kế hoạch cho hợp lý. Rà soát, tiết giảm tối đa các chi phí và từng bước tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất kinh doanh, quyết tâm thực hiện có hiệu quả định hướng chiến lược của Công ty.

+ Về thu hồi công nợ:

- Tiếp tục thực hiện, xem xét và đề xuất, thực hiện các biện pháp xử lý thu hồi công nợ trong và ngoài Công ty theo các quy định của Pháp luật.

+ Về lao động và tổ chức:

- Xây dựng định biên lao động phù hợp với mô hình tổ chức của Công ty. Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng để nâng cao tay nghề, năng lực quản lý có chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

+ Về xây dựng các quy định nội bộ công ty:

- Tiếp tục sửa đổi bổ sung và xây dựng mới hệ thống quy chế quy định quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

- Nâng cao quản lý về công tác tài chính theo đúng các quy định của Nhà nước và của Công ty. Bảo toàn và phát triển vốn, Không để xảy ra thất thoát và phát triển các nguồn lực hiện có.

- Quản lý chặt chẽ các hợp đồng xây lắp, tập trung chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ, thủ tục pháp lý để thanh quyết toán, giải quyết triệt để các vướng mắc phát sinh.

+ Về kế hoạch đầu tư:

- Từng bước đầu tư, đảm bảo nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động quản lý vận hành, cung cấp dịch vụ điện đáp ứng nhu cầu khách hàng.

- Triển khai các công tác chuẩn bị và thực hiện đầu tư các dự án một cách có hiệu quả nhất, nhanh chóng đưa công trình vào bàn giao khai thác sử dụng, tránh lãng phí thất thoát.

- Củng cố hệ thống quản lý điều hành sản xuất, tăng cường công tác giám sát, thường xuyên đôn đốc thanh quyết toán khối lượng để hạn chế rủi ro, tổn thất và nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình hàng không mong muốn các Quý cổ đông, đại diện cổ đông xem xét, đóng góp ý kiến cho kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, dự thảo kế hoạch SXKD năm 2019, Phương hướng thực hiện những năm tiếp theo, các biện pháp thực hiện kế hoạch và các nội dung khác tại tờ trình đề nghị biểu quyết.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Thắng